**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIÁ**

Số: <<num\_contract>>

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về Thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về Thẩm định giá;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên,

Hôm nay, <<date\_today>>, chúng tôi gồm có:

**BÊN THUÊ DỊCH VỤ (BÊN A): <<a\_side>>**

- Đại diện: **<<a\_represent>>** - Chức vụ: **<<a\_position>>**

- Địa chỉ: <<a\_address>>

- Điện thoại: <<a\_phone>> - Fax: <<a\_fax>>

- Tài khoản: <<a\_bank\_account>>

**BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (BÊN B): CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TÀI CHÍNH VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN VIỆT NAM**

- Đại diện: **<<b\_represent>>** - Chức vụ: **<<b\_position>>**

- Địa chỉ: <<b\_address>>

- Điện thoại: <<b\_phone>> - Mã số thuế: <<b\_tax>>

- Tài khoản: <<b\_bank\_account>>

**Sau khi thoả thuận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng này gồm các điều khoản sau:**

**Điều 1. TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ**

<<accets\_pricing>>**Điều 2. MỤC ĐÍCH VÀ THỜI ĐIỂM THẨM ĐỊNH GIÁ:**

1. Mục đích thẩm định giá: Làm cơ sở tham khảo trong việc xác định giá trị tài sản phục vụ công tác thanh lý tài sản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Thời điểm thẩm định giá: Tháng <<time\_pricing>>

**Điều 3: GIÁ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:**

**1. Giá dịch vụ thẩm định giá**:

Giá dịch vụ thẩm định : **<<price\_no\_tax>> đồng** (giá chưa bao gồm thuế GTGT 10%)

Thuế GTGT 10% : **<<price\_tax>> đồng**

Tổng giá trị thanh toán : **<<total\_price>> đồng**

**2. Phương thức thanh toán:**

***2.1 Căn cứ thanh toán:***

- Bên B ban hành Thông báo kết quả thẩm định giá hoặc Bản Scan Chứng thư thẩm định giá;

- Biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng.

***2.2 Phương thức thanh toán:***

Bên A thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Bên B theo các giai đoạn như sau:

- Lần I : Ngay sau khi ký kết Hợp đồng, Bên A tạm ứng trước cho Bên B số tiền là: **<<advance\_money>> đồng** (Bằng chữ: <<advance\_money\_char>> đồng).

- Lần II: Bên A thanh toán giá trị còn lại của Hợp đồng kể từ ngày Bên A nhận được Thông báo kết quả Thẩm định giá hoặc Bản Scan Chứng thư thẩm định giá và Văn bản đề nghị thanh toán kèm theo của Bên B.

Trường hợp nếu:

+ Nếu bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng, số tiền tạm ứng của bên A cho bên B sẽ không phải hoàn lại cho bên A và coi như khoản tiền phạt do vi phạm Hợp đồng.

Kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực, bên A không cung cấp đầy đủ các thông tin, hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến tài sản đề nghị thẩm định giá và các giấy tờ khác theo yêu cầu của bên B hoặc không tạo điều kiện thuận lợi cho bên B tiến hành khảo sát hiện trạng, thu thập thông tin cần thiết và các công việc khác trong công tác tiến hành thẩm định giá đối với tài sản được đề nghị thẩm định giá thì Hợp đồng được xem không còn hiệu lực và số tiền tạm ứng của bên A được tính vào chi phí thẩm định của bên B.

**Điều 4. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN:**

**1. Trách nhiệm của Bên A:**

**-** Cung cấp đầy đủ các thông tin, hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến tài sản đề nghị thẩm định giá và các giấy tờ khác theo yêu cầu của bên B và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với tính hợp pháp của các hồ sơ, tài liệu, giấy tờ đó;

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho bên B tiến hành khảo sát hiện trạng, thu thập thông tin cần thiết và các công việc khác trong công tác tiến hành thẩm định giá đối với tài sản được đề nghị thẩm định giá;

**-** Thanh toán đầy đủ giá dịch vụ thẩm định giá cho Bên B theo thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng này.

- Sử dụng Chứng thư Thẩm định giá do Bên B phát hành đúng mục đích theo qui định tại Điều 2 của Hợp đồng này và tại Chứng thư Thẩm định giá. Nếu Bên A sử dụng Chứng thư Thẩm định giá sai mục đích hoặc quá giới hạn đã được lưu ý tại Chứng thư thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

**2. Trách nhiệm của Bên B:**

- Thực hiện thẩm định giá tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cho Bên A theo đúng trình tự qui định của pháp luật về thẩm định giá, bảo đảm tính độc lập, khách quan, trung thực và đảm bảo đúng thời hạn theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này;

- Bảo đảm giữ bí mật tuyệt đối của toàn bộ hồ sơ, tài liệu, số liệu và các thông tin liên quan đến tài sản thẩm định giá do các bên A cung cấp, trừ khi pháp luật có qui định.

- Phát hành Chứng thư thẩm định giá theo đúng quy định của Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam.

- Cấp cho bên A 02 bản chính Chứng thư thẩm định giá chậm nhất sau 7 (Bảy) ngày làm việc kể từ ngày các bên A hoàn chỉnh và cung cấp toàn bộ hồ sơ, tài liệu, số liệu có liên quan đến tài sản thẩm định giá theo yêu cầu của bên B và Bên B đã nhận đủ số tiền dịch vụ thẩm định giá kèm theo điều 3.

- Chịu trách nhiệm giới hạn về giá trị số lượng tài sản đã được thẩm định giá và Chứng thư thẩm định giá do Bên B phát hành, Bên B không chịu trách nhiệm về việc sử dụng Chứng thư thẩm định giá bản sao không có xác nhận của Bên B và việc sử dụng Chứng thư quá giới hạn lưu ý đã được ghi nhận tại Chứng thư thẩm định giá.

- Xuất Phiếu thu/Hóa đơn giá trị gia tăng cho Bên A ngay sau khi Bên A thanh toán đầy đủ giá trị Hợp đồng theo Điều 3.

- Từ chối thực hiện thẩm định giá tài sản theo yêu cầu của bên A khi nhận thấy tài sản đó không đủ điều kiện pháp lý để thực hiện việc thẩm định.

**Điều 5. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

Thời hạn Hợp đồng tối đa không quá 5 (Năm) ngày làm việc kể từ khi Bên A giao đầy đủ các thông tin, hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến tài sản đề nghị thẩm định giá và các giấy tờ khác theo yêu cầu của bên B.

Trong trường hợp khó khăn vướng mắc phát sinh ngoài dự kiến không đảm bảo thời gian phát hành Chứng thư thẩm định giá thì Bên B phải thông báo bằng văn bản cho Bên A được biết để các bên thống nhất bằng thoả thuận khác.

**Điều 6. THANH LÝ HỢP ĐỒNG:**

- Thời hạn thanh lý hợp đồng: Tối đa không quá 07 ngày (kể từ ngày bên B thông báo cho bên A đến nhận Chứng thư thẩm định giá và thanh toán tiền dịch vụ tư vấn thẩm định giá).

- Sau 05 ngày, kể từ ngày hết hạn thanh lý hợp đồng như trên, bên A không thực hiện thanh lý Hợp đồng hoặc không đến nhận Chứng thư thẩm định giá, bên B có quyền huỷ bỏ kết quả đó mà không phải chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào của bên A và bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B toàn bộ các chi phí mà bên B đã phải chi trả trong quá trình tiến hành dịch vụ thẩm định giá. Mức thanh toán thấp nhất là 50% giá trị dịch vụ tư vấn thẩm định giá theo thông báo giá dịch vụ bên B.

**Điều 7. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG:**

1. Hợp đồng có hiệu lực ngay sau khi được hai bên ký kết và bên B nhận được số tiền tạm ứng Giai đoạn I của bên A (Trong trường hợp Hợp đồng có qui định về điều khoản tạm ứng) .

2. Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp dưới đây:

a. Khi quyền và nghĩa vụ của Các Bên trong Hợp đồng đã được thực hiện xong. Trong trường hợp này, các Bên sẽ tiến hành thủ tục thanh lý Hợp đồng .

b Khi các Bên có thỏa thuận về việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn. Trong trường hợp một Bên muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn, thì Bên đó phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia biết trước chậm nhất 03 (ba) ngày, kể từ ngày muốn đơn phương chấm dứt. Bên được thông báo phải trả lời bằng văn bản về việc đồng ý hay không đồng ý chấm dứt Hợp đồng.

c. Khi một Bên vi phạm các thỏa thuận trong Hợp đồng mà không chấm dứt việc vi phạm và khắc phục hậu quả sau khi có thông báo bằng văn bản của Bên kia, thì Bên còn lại có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng;

Thời hạn để Bên vi phạm chấm dứt sự vi phạm và khắc phục hậu quả phát sinh là 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia về sự vi phạm Hợp đồng;

d. Khi một trong các Bên không còn tư cách pháp lý để tiếp tục tham gia và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng (như bị sáp nhập, hợp nhất, giải thể, phá sản…);

e. Khi có tranh chấp phát sinh từ việc thực hiện Hợp đồng mà không thể thương lượng được thì Hai Bên có thể thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng;

g. Khi có những quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khiến cho việc thực hiện Hợp đồng của một Bên hoặc cả Hai Bên không thể tiếp tục;

h. Khi có sự thay đổi về chính sách pháp luật dẫn đến việc Bên B không thể cung cấp dịch vụ tư vấn như đã thỏa thuận trong Hợp đồng hay theo yêu cầu phát sinh có liên quan của Bên A;

- Khi chấm dứt Hợp đồng trong các trường hợp tại điểm (b), (d), (e), Khoản 2 Điều này, thì các Bên sẽ thỏa thuận về việc giải quyết quyền lợi, nghĩa vụ của mỗi Bên liên quan đến Hợp đồng, phù hợp với những thỏa thuận trong Hợp đồng này và quy định của pháp luật.

- Khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực trước thời hạn trong trường hợp quy định tại Điểm (g), (h), khoản 2 Điều này, thì Bên B chỉ được nhận khoản phí tư vấn tương ứng với khối lượng công việc tư vấn đã hoàn thành (tương đương phần tạm ứng).

- Khi chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp tại điểm (c) Khoản 2 trên đây thì Bên vi phạm Hợp đồng sẽ phải chịu toàn bộ thiệt hại, đồng thời phải bồi thường những thiệt hại đối với Bên còn lại phát sinh do việc vi phạm Hợp đồng.

- Các Bên được miễn trách nhiệm do việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn do sự kiện bất khả kháng.

**Điều 8. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:**

1. Hai bên cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhau để thực hiện các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này. Mọi thay đổi, bổ sung nội dung của Hợp đồng này phải được các Bên cùng thống nhất bằng văn bản.

2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu có vướng mắc, tranh chấp, các bên cùng nhau bàn bạc, thương lượng để giải quyết trên tinh thần hợp tác. Nếu không thể thương lượng, hòa giải được thì các bên yêu cầu Toà án nhân dân TP Hà Nội giải quyết theo luật định.

3. Sau 03 ngày kể từ ngày Bên A thanh toán toàn bộ giá trị Hợp đồng nếu không có phát sinh hoặc tranh chấp thì Hợp đồng này được mặc nhiên được chấm dứt.

4. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |